

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2022/HSST
Ngày 05 - 07 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hằng
2. Ông Bùi Xuân Thắng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Ngọc Thạch - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 07 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai (Đường B2, phường Bắc Cường, thành phố L, tỉnh Lào Cai).

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 05 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/HSST-QĐ ngày 21 tháng 06 năm 2022 với bị cáo:

Lương Văn P, tên gọi khác: Không - Sinh ngày 21 tháng 08 năm 1989 tại huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

ĐKHKTT: Thôn Mường Bát, xã N, thành phố L, tỉnh Lào Cai;

Nơi ở: Thôn Chang, xã N, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Văn Môn và bà Hà Thị Hiệu. Bị cáo có vợ Lý Cà Chụ; bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2009 nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án: Không ; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Bị cáo Lương Văn P bị xử phạt hành chính, ngày 28/2/2018 Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/04/2022. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố L, tỉnh Lào Cai “ Có mặt tại phiên tòa”.

- Người chứng kiến:

1. Chị Mã Thị V – sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn A, xã T, thành phố L, tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 ngày 13/04/2022, tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ tại khu vực đường liên thôn thuộc xã N, thành phố L phát hiện một người đàn ông đứng cạnh xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Dream Biển kiểm soát 24P3- 6630 có biểu hiện nghi vấn về ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra đối tượng khai tên Lương Văn P đang cất giấu ma túy trên người, tổ công tác đưa về trụ sở Công an xã N để làm việc và mời người chứng kiến. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện tại túi quần phía bên trái Lương Văn P đang mặc thu giữ 02 (Hai) gói nhỏ bên ngoài được gói bằng giấy bạc, bên trong chứa chất bột khô màu trắng và thu giữ 01 (Một) lọ nhựa có nắp, bên trong có 06 (sáu) gói nhỏ bên ngoài được gói bằng giấy bạc, bên trong chứa chất bột khô màu trắng. Lương Văn P khai nhận đó là ma túy Heroine Lương Văn P mua với giá 400.000đồng (Bốn trăm nghìn đồng) về để sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quá tang. Ngoài ra còn tạm giữ của Lương Văn P 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Biển kiểm soát 24P3- 6630 ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO lắp sim số 0387466793, tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 8.000.000đ (Tám triệu đồng) ; 01 Chứng minh nhân dân mang tên Lương Văn P.

Hồi 12 giờ 15 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Lương Văn P, quá trình khám xét không thu giữ được gì.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 13/04/2022, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định. Mở bì niêm phong bên trong có:

+ 02 (hai) gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong gói chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Tổng khối lượng của số chất bột khô, màu trắng, vón cục trong gói này là: 0,52 (không phẩy năm mươi hai) gam ký hiệu mẫu M1. Trích mẫu M1: 0,12 (Không phẩy mười hai)gam từ 0,52 (Không phẩy năm mươi hai)gam để tiến hành giám định. Vật chứng còn lại của mẫu M1 là 0,40 (Không phẩy bốn mươi)gam hoàn lại cơ quan trưng cầu.

+ 01 (Một) lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng có nắp đậy, bên trong lọ có chứa 06 (Sáu) gói, mỗi gói đều được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng bên trong mỗi gói chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Tổng khối lượng của số chất bột khô, màu trắng, vón cục trong 06 (sáu) gói này là: 0,31 (Không phẩy ba mươi một) gam ký hiệu mẫu M2. Trích mẫu M2: 0.08 (không phẩy không tám) gam từ 0,31 (Không phẩy ba mươi một) gam để tiến hành giám định. Vật chứng còn lại của mẫu M2 là 0,23 (Không phẩy hai mươi ba)gam hoàn lại cơ quan trưng cầu.

Tại kết luận giám định số 98/GĐMT ngày 15/04/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: mẫu M1 là 0,52 (không phải năm mươi hai) gam và mẫu M2 là 0,31 (Không phải ba mươi một) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Về nguồn gốc số ma túy: Lương Văn P khai nhận mua của một người nam giới tại khu vực gần cổng nhà văn hoá thôn Chang, xã N, thành phố L, người nam giới ngồi trên chiếc xe máy màu đỏ, Lương Văn P đến gần vị trí người nam giới này và đưa 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) người nam giới nhận tiền và đưa lại cho Lương Văn P 08 (Tám) gói ma túy Heroine, Lương Văn P cho 06(sáu) gói ma túy vào lọ nhựa có nắp mang theo rồi cất lọ nhựa cùng 02 (hai) gói ma túy còn lại vào túi quần sau bên trái đang mặc điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày Lương Văn P đang đứng ở ven đường liên thôn thuộc thôn Chang, xã N, thành phố L thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai bắt quả tang cùng tang vật.

Cáo trạng số 56/KSĐT ngày 30/05/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo Lương Văn Pao về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố là điểm c khoản 1 điều 249 - Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lương Văn Pao phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" xử phạt bị cáo Lương Văn Pao với mức án từ 01 (một) năm 03 (Ba) tháng đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù giam.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,63 (Không phải sáu mươi ba) gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định.

Trả lại cho bị cáo Lương Văn P 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, lắp sim số 0387466793, có số IMEI: 861216035342831 (tại thời điểm giao nhận điện thoại bị vỡ mặt trước); 01 (một) Chứng minh nhân dân số 063261739 mang tên Lương Văn P.

Tiếp tục tạm giữ 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) trong tổng số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng) thu giữ của bị cáo Lương Văn P để đảm bảo công tác thi hành án. Số tiền còn lại trả lại cho bị cáo.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, tang vật thu giữ và kết luận giám định. Vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 13/04/2022 Lương Văn Pao bị tố công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai kiểm tra, Lương Văn Pao khai nhận đang cất giấu ma túy trên người, tố công tác tiến hành kiểm tra phát hiện thu giữ tại túi quần bên trái Lương Văn P đang mặc thu giữ 02 (hai) gói nhỏ và 01 (một) lọ nhựa bên trong có 06 (sáu) gói nhỏ bên trong đều chứa chất bột khô màu trắng, Lương Văn Pao khai nhận là Heroine mua về mục đích sử dụng. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lương Văn P phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, bị cáo đã coi thường pháp luật cố ý tàng trữ 0,83 (không phẩy tám mươi ba) gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Đối với người nam giới bán ma túy cho Lương Văn P tại khu vực thôn Chang, xã N, thành phố L, Lương Văn P không biết tên tuổi địa chỉ, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu khác để chứng minh nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố L không điều tra làm rõ được, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Dream biển kiểm soát 24P3-6630 tạm giữ của Lương Văn P. Quá trình điều tra đến nay chưa làm rõ được chủ sở hữu chiếc xe trên, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố L giữ lại để tiếp tục điều tra, xác minh. Khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Lương Văn P 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước

[6] Về vật chứng vụ án: Sau giám định số vật chứng còn lại 0,63 (không phẩy sáu mươi ba) gam Heroine. Xét đây là vật nhà nước cấm lưu hành cần tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với số tiền: 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) thu giữ của bị cáo Lương Văn P. Bị cáo còn phải thi hành khoản tiền phạt sung ngân sách nhà nước và khoản tiền án phí vì vậy cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án. số tiền còn lại trả lại cho bị cáo Lương Văn P là phù hợp.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO , lắp sim số 0387466793, có số IMEI: 861216035342831 (tại thời điểm giao nhận điện thoại bị vỡ mặt trước); 01 (một) Chứng minh nhân dân số 063261739 mang tên Lương Văn P. Xét thấy chứng minh nhân dân là giấy tờ tùy thân của bị cáo, điện thoại OPPO không phải là vật chứng của vụ án cần trả lại cho bị cáo Lương Văn P là phù hợp.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136- Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Văn P 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 13/04/2022.

Phạt bị cáo Lương Văn P 5.000.000đ (Năm triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,40 (không phẩy bốn mươi) gam ma túy Heroine ở mẫu M1 và 0,23 (Không phẩy hai mươi ba) gam ma túy Heroine ở mẫu M2 cùng 01 (Một) lọ nhựa hình trụ tròn, màu trắng, có nắp đậy, các mảnh giấy bạc màu trắng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định được tái niêm phong vào 01 (một) bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, trên một mặt bì niêm phong có ghi: “ Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Lương Văn P ngày 13/04/2022 tại tổ 8, phường Xuân Tăng, thành phố L, tỉnh Lào Cai”.

Trả lại cho bị cáo Lương Văn P 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, lắp sim số 0387466793, có số IMEI: 861216035342831 (tại thời điểm giao nhận điện thoại bị vỡ mặt trước); 01 (một) Chứng minh nhân dân số 063261739 mang tên Lương Văn P.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/06/2022)

Tiếp tục tạm giữ số 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) thu giữ của bị cáo Lương Văn P để đảm bảo công tác thi hành án. Số tiền còn lại 2.800.000đ (Hai triệu tám trăm nghìn đồng) trả lại cho bị cáo Lương Văn P.

(Theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 18/05/2022, người nộp tiền Nguyễn Gia Huân Công an thành phố L.)

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Lương Văn Pao phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 Luật thi hành án dân sự; Điều 7a Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hằng

Bùi Xuân Thắng

Đỗ Thị Thanh Hương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND TP 2;
- Công an TP 3;
- Bị cáo;
- Sở TP
- T.H.A 2;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thị Thanh Hương